

LTS: Tác giả bài d... ở đây, Đ... tá Lê Nguyên Bình, là m... t chi... n h... u nguyên là sĩ quan trong B... Tham M... u của c... Th... u ... ng Nguy... n Khoa Nam.

... ph... ng v... này, Đ... tá Bình đã có d... p đ... c ch... ng ki... n nhi... u s... ki... n đã x... y ra trong và ngoài khuôn viên của B... T... L... nh Quân Đoàn IV trong ngày cu... i cùng của cu... c chi... n đ... u cho t... do..



Đ... c nh... ng l... i t... ng thu... t của m... t nhân ch... ng trong cu... c, và đ... c bi... t nh... ng l... i t... ng thu... t của h... đ... c ti... t l... trên báo chí, ng... i đ... c, nh... t là nh... ng c... u quân nhân chúng ta, không kh... i b... i h... i, xúc đ... ng nghĩ r... ng chúng ta đã có nh... ng v... t... ng, tá nh... th... mà đành ph... i th... t tr... n, không c... u vãn n... i t... do thì âu cũng là t... i lòng Tr... i còn mu... n đày đ... a dân Vi... t v... y.

Nh... ng tràng đ... i liên chính xác t... b... n chi... c tr... c thẳng võ trang thu... c S... đoàn 4 Không quân đ... trên đ... u toán tu... n thám thu... c Trung đoàn C... ng S... n D1 mi... n Tây Nam B... , đang v... t kinh Thác Lác v... i ý đ... m... đ... ng cho Trung đoàn này xâm nh... p vòng đai Alpha bao quanh th... tr... n C... n Th... và phi tr... ng Trà Nóc. Ti... ng gào thét r... n tr... i, t... ng xác ng... i tung lên kh... i m... t n... c nh... xé tan b... u tr... i, sau đó tr... l... i cho màn đêm đ... n đ... n ph... kín l... p sông dài.

Đi hình hàng dọc các đơn vị thuộc Trung đoàn D1 dọc bờ nh phân tán tại chỗ, chờ đợi ng tĩnh. Nhng bóng đen xì xì nhng chiếc nón tre bọc lồi, n hiên nhp nhô nh nhng bóng ma sau đám cây, nhng búi chun bầu. Dọc sông, đám bèo tây vùn lũng l vô tình trôi, cuốn theo vài xác chết.

Thời gian trôi qua khoàng chng tàn mặt nén nhang, Thở trng Trung đoàn ra nh toàn bộ vút sông vùi hàng trăm ghe xuồng l n nh đã đợc bố trí t bui sáng. Tiếng đp của mái chèo khua núc d n đp nh c thúc đy nhng con thuyền gia tăng t c đ chóng qua . Tiếng ngg i xì xào nh pha trn hai gi ng Bắc và Nam to nên nhng âm thanh k l , bí n. Cuộc vút sông tng nh di n t n t đp.

Đt nhiên, nhng “coup départ” khai pháo t phi trng Bình Th y, t Ti u đoàn 21 Bộ binh V Thanh, t các pháo đ đ a phng Rch Gi, C u Nhím, Phong Đ n nh xé bu không khí n t t p theo tuyền vút sông, dọc theo hai bờ kinh, m a trên đ u các đ n v t t n phong t i h u t p.

Ti ng ngg i xô đy ch y ngg c xuôi, khi hàng ngũ r i lo n. Cuộc t n quân b t thành vì b b i l . Trung đoàn D1 b c t làm hai, phi phân tán vào các thôn xóm lân c n hai bên bờ sông.

Yên l ng l i tr v trong màn đêm cho mi n Tây hi n hòa. B y gi là vào khoàng thng tu n tháng T năm 1975.

Tôi ng i tr c b n đ Quân khu IV. Màu đ ch nhng v trí của Vi t C ng, to thành mặt vòng đai bao quanh các th trn Quân khu 4. Đng theo ngh quy t số 14 của Trung ng C c Mi n Nam, C ng S n b nông thôn t n v thành th theo k ho ch thanh toán toàn mi n Nam theo ch th của Trung ng Đ ng C ng S n. Màu xanh trên b n đ ch nhng v trí của các đ n v b n đợc tái phi trí ch t ch h n. S đoàn 21 ph trách vi c b o v vòng đai Alpha, t phi trng Bình Th y t p n i liên t nh l C n Th Chng Thi n. S đoàn 9 tr i quân trn gi con l huy t m ch của Quân đoàn 4, t phà M Thu n đ n ngã ba Trung L ng. S đoàn 7 Bộ binh, đ n v l ng danh của QLVNCH đã tng xóa b S đoàn 5 và 9 của c ng s n gi i đ a đ u của Quân khu 4, đ n vòng cung t Ch Thày Yên, B n Tranh đ n ranh t nh Long An.

Lp căn c Quân khu 4?

3 / 7

Một số sĩ quan tham dự buổi họp tại và hoài nghi về khả năng của Công sự nên đã thoát hiên nghi quyệt y miến Tây. Vào cuối tháng T, tại các vùng khác quân ta phải triệt thoái liên miên; riêng Vùng 4, cho đến ngày cuối cùng vẫn giữ được số toàn vẹn lãnh thổ. Cuộc phòng thủ Bộ Chỉ Huy cuối cùng của quân đội và những rào cản về thể chất hiên. Các địa điểm làm cầu đường xuất kho để hoàn thành những nhà kho kiên cố, có thiết trí hệ thống truyền tin, chuồng bò đón tiếp Bộ Tổng Tham Mưu của Sài Gòn thất thủ.

Chiều 26 tháng T, Thiệu gia đình Nam cho lập họp các sĩ quan của Bộ Tổng Tham Mưu và các đơn vị trực tiếp thu được Quân đoàn 4 tại Trung tâm Hành quân. Họp xong, ông yêu cầu tôi lấy cuốn phim tài liệu để chụp ảnh về cuộc Viếng Công chiếu cho mọi người xem. Đó là cuốn phim “Chiến thắng Hồ Lào” liên quan đến cuộc hành quân Lam Sơn 719 của quân đội ta. Tôi còn nhớ khi phim chiếu về cảnh bắn Viếng Công đến giờ những người sĩ QLVNCH bắt chúng bắt, những khuôn mặt quen thuộc hiện ra trên màn ảnh làm rung động sự cảm xúc của mọi người. Đến tá Ngươn Văn Th, Lữ đoàn trực tiếp 3 Nhảy dù hiện thoáng qua; anh bắt đầu những phút chốc giây. Anh và những quân phục Dù, những hình ảnh những khuôn mặt và còn nét rõ ràng. Theo sát anh là một tên Viếng Công bé con, mặt còn non, hình như AK như chiếc nhíp đến. Hình ảnh này làm máu tôi sôi lên trong huyết quản. Tôi liếc nhìn Thiệu gia đình Nam, ngồi bên cạnh, ông cũng nhìn tôi với cặp mắt buồn. Tôi biết rằng ông còn xúc động hơn tôi vì ông nguyên là Lữ đoàn trực tiếp Lữ đoàn 3 Dù trực tiếp khi nhận lãnh chức

Tập lập Sư đoàn 7 Bộ binh. Ông khẽ bảo tôi: “Nếu đến mình như thế là hết!”

Ngày hôm sau, để nhìn thấy thêm tình hình, tôi qua thăm Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn 12 thuộc Sư đoàn 7, đóng tại Tân Lý Tây, quận Bình Tranh. Tôi gặp đến tá Đoàn Phụng Thanh, Trung đoàn trưởng, cho biết tình hình trực tiếp chiến. Anh nhận thấy trung đoàn của anh đã không thể đi được với Sư đoàn Công trực tiếp 5 Công sự đang dàn quân trực tiếp trực tiếp của anh. Anh đến tôi đi xem chiến địa, nơi và xảy ra giao tranh ngày hôm qua. Xác định còn những người ngang trên các bãi bãi. Nhìn anh Thanh và dáng đi lẫm lẫm, chắc chắn, tôi cảm thấy anh là sĩ quan sẽ không hề lùi bước trước chiến. Tất nghiệp Khóa 16 Võ Bộ Đà Lạt, suốt thời gian trong quân ngũ, anh luôn có mặt tại đơn vị chiến đấu và mọi chiến thắng của đến tá vào hôm trước. Sau này, tôi biết về anh đã lập nên thành tựu sát còn hơn đơn vị hàng chiến.

Chúng ta là quân nhân ...

Thời gian trôi lơ trôi, bị thời gian đến đến. Lúc đó vào khoảng ngày 28 tháng T 1975, tôi nói của Th trực tiếp Vũ Văn Mưu vang lên tại Đài phát thanh Sài Gòn yêu cầu toàn bộ Tòa đến Sĩ Hoa Kỳ và Công Quan D.A.O. rút ra khỏi Việt Nam trong vòng 24 tiếng đồng hồ. Lữ yêu cầu trên được lập nên những nhúng xoáy vào tim óc, những trong lòng người. Thế là hết! Họ đã âm mưu bắt chúng ta thoát sự rời. Thành tích bao nhiêu năm chiến đấu đã tan thành mây khói. Đêm đó và

sáng hôm sau, quang cảnh thị xã Cần Thơ nhộn nhịp hẳn. Các loại xe ba bánh chở đầy các công nhân Mỹ chuyển ngói về xuôi. Những người trẻ tuổi hãng Air America không ngừng lên xuống các tàu nhỏ nhộn nhịp như ngựa lồng của Tòa Lãnh Sự Hoa Kỳ rồi biến trở về chỗ hẹn người Địch Ngải, đem theo toàn bộ người Hoa Kỳ và những người Việt làm việc với họ.

Có lẽ nghĩ về tôi lúc đó là tôi không muốn tiếp tục rời đi về những người Mỹ; vì dù họ có đi đâu cũng không đóng góp được gì cho công cuộc chiến tranh của chúng ta. Những người rời đi về nhà, trong buổi chiều buổi sáng đã trở thành một đoàn quân náo nháo, đánh mạnh vào tâm trí hoang mang của toàn thể nhân dân Việt Nam và làm suy yếu hơn sự kháng cự của người QLVNCH.

Trên ngày 29, tôi có dịp gặp Thiệu u tướng Nam những người bạn qua vãn tình hình có những người trẻ tuổi đến Quân khu 4 mà thôi. Nhìn ông trẻ tuổi, tôi không nhận ra chuyên viên tôi gặp một khu vì tôi biết ông cũng cảm thông với những gì tôi muốn nói.

Chiều hôm đó, khi đi qua sân Bộ Tổng Lãnh sự về phòng làm việc, tôi có dịp gặp Chủ tịch tướng Tham mưu trưởng Quân khu 4. Đây là lần cuối tôi gặp ông vì nửa đêm hôm đó, tôi bắt đầu công việc quy định số 15 của công sự để tiếp đón việc chuyển biến tiếp thu các thành phố, đến khi họ chôn thêm đến những tiêu diệt những quân nhân và cán bộ quân gia một khi chúng nắm bắt quy định hành.

Sáng sớm ngày 30 tháng Tư, không khí Bộ Tổng Lãnh sự Quân khu 4 có vẻ khác lạ vì sự rời đi của Chủ tịch tướng TMT và một số sĩ quan trong đêm trước. Tiếp theo đó, qua đài phát thanh Sài Gòn, Tướng tướng Dục tướng Văn Minh ra lệnh toàn bộ QLVNCH buông súng đầu hàng để và chuyển biến bàn giao căn cứ cho chúng. Mọi người đều rung động; không khí căng thẳng đến cực độ. Sự thất bại quá phũ phàng. Trước đó, có người còn hy vọng Dục tướng Văn Minh lên làm Tướng tướng để sửa soạn một giải pháp trung lập, hòa giải cho đâu có người ông ta lên làm Tướng tướng để đầu hàng để.

Đến tá Ngụy Đình Vinh được chuyển đổi thay thế Chủ tịch tướng TMT để tiếp tục tiếp quản có một số Bộ Tổng Lãnh sự và các đơn vị trước thu và về Tổng Lãnh sự Cần Thơ tại Trung tâm Hành Quân để Thiệu u tướng Nam nói chuyện.

10 giờ 30 sáng, Thiệu u tướng bước vào Hội trường, mọi người nghiêm chỉnh đứng lên chào. Ông tiếp tục lên bục cao, xoay mình để nhìn và các sĩ quan trước thu, khuôn mặt vui vẻ đầy cảm động

nghe những ánh mắt thất vọng.

“Các sĩ quan thân mến,” ông nói, “Như anh em đều biết, đợt này chúng ta đang rơi vào khúc quanh quan trọng nhất của lịch sử. Chúng ta là quân nhân thì phải tuân thủ kỷ luật. Vì vậy tôi đề nghị các anh lát nữa trở về đơn vị, tùy tiện sắp xếp công việc để bàn giao cho họ. Với phần tôi, mặc dù có sẵn trọng trách, tôi sẽ không đi đâu hết.”

Nói xong, ông rời phòng họp đi về văn phòng ông. Tôi đứng cửa chờ theo để nghe nói chuyện với ông lần cuối: “Ông Tổng giám đốc, ông dành chút thời gian sao?” Tôi nhìn xuống hồ sơ lúc đó khi chuyển vấn đề có ông và tôi. Ông cười buồn: “Biết làm sao được bây giờ hả anh.” Rồi ông im lặng hút thuốc, thoả khói nhè nhẹ, và một đăm chiêu. Trọng trách ông là cái ghế tàn tạ của lá khế ngả đổ ý, chỉ một đêm qua ông đã thức trắng đêm. Trong thâm tâm, tôi muốn đề nghị với ông cùng tìm cách thoát hiểm nhưng tôi không muốn đi được vì biết ông sẽ từ chối.

Một lúc sau, tôi đứng thẳng lưng ngẩng lên, kính cẩn chào cấp chỉ huy lần cuối rồi quay trở về phòng.

Bây giờ, tôi còn nhớ rõ, Trung úy Danh, Sĩ quan Tùy viên của Thiệu Trị Nam chuyển theo, gọi tôi nhớ cách sắp xếp hàng khố súng lục màu xanh biếc mà Thiệu Trị Nam vẽ cho anh vào buồng sáng. Tôi không hiểu ông đã cho sĩ quan tùy viên khố súng xinh xắn để làm gì?

Tôi âm thầm đếm bước chân trên lối đi đến văn phòng tôi. Tôi liên tục ngày mai đây, cũng trên những bước đi này, bàn chân kẻ thù cũng sắp bước lên đầu chân tôi. Cuộc chiến này đã kéo dài trong bao năm trôi qua, không ngừng lùi tàn nhanh đến thế. Lòng tôi đầy bi phẫn. Mặc dù tôi không có cách gì để kháng cự để chặn lại những tôi không cam lòng đưa hàng chúng. Suy nghĩ mãi, tôi thấy mình phải tìm cách thoát hiểm, dù bất chấp trên đường thoát hiểm cũng đành. Ý nghĩ này làm tôi cảm thấy đau đớn hơn. Tôi nhẩy lên xe jeep, lái ngang qua Tiểu khu Căn Thủ gộp Đới tá Huân Nhựt Ngọc Diệp, một sĩ quan trẻ tuổi đang khóa với Thiệu Trị Nam, để tìm phương thoát hiểm. Tôi trình bày với anh về tình hình quy tụ 15 của công sự và những tình hình và chúng sẽ dành cho mình khi chúng chiếm được phần đất này. Tôi đề nghị anh cùng tìm cách thoát hiểm. Ban đầu anh từ chối rồi lại đề nghị, nhất quyết từ chối. Nhưng sau tôi thành công trong thuyết phục anh và chúng tôi tìm phương tiện di chuyển.

Chúng tôi rời Căn Thủ vào chiều ngày 30 tháng 10 1975 trên một con đò máy chèo tay, hướng ra cửa biển. Cuộc hành trình đầy cam go, tận mắt đã đánh dấu sự chấm dứt binh nghiệp

Hội Ký: Ngày tàn của cuộc chiến

Tài liệu: Lê Nguyên Bình

Tháng 13; Năm 259; m, 28 Tháng 4 Năm 259; m 2011 04:56

Cả chúng tôi, trong số tôi nhóc, ê ch. Trên đường vượt thoát, được tin Thiệu u t ng Nam, Chu n t ng H ng và m t s b n h u đã t sát ho c b c m tù, tôi đã nh m nghi n c p m t đ nén l trào ra, lòng ng m ngùi nh đ n nh ng khuôn m t thân yêu đó mà tr n đ i tôi s không bao gi quên...

Lê Nguyên Bình

Trích Đ c san Nguy n Khoa Nam